

DANH SÁCH NÂNG LƯƠNG, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC QUÝ III/2025

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác	LƯƠNG, PHỤ CẤP HIỆN HƯỞNG						DỰ KIẾN NÂNG BẬC LƯƠNG, PHỤ CẤP QUÝ III/2025						Số quyết định
					Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp TN nghề (%)	PCTNV K	Thời điểm được xếp	Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp TN nghề (%)	Phụ cấp TNVK (%)	Thời điểm được hưởng và tính nâng bậc lương lần sau	
I	CÔNG CHỨC																
1	Phạm Thế Hùng	15/10/1975	Nam	Phó Chánh Văn phòng	01.003	9	4.98		6%	01/07/2024	01.003	9	4.98		7%	01/07/2025	QĐ 193/QĐ-STC ngày 25/8/2024
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	29/08/1976	Nữ	Phó Chánh Văn phòng	04.025	7	3.99			01/09/2022	04.025	8	4.32			01/09/2025	QĐ 98/QĐ-STC ngày 28/9/2022
3	Phạm Thị Thúy Hằng	08/01/1990	Nữ	Chuyên viên phòng Giá và Công sản	01.003	4	3.33			01/07/2022	01.003	5	3.66			01/07/2025	QĐ 35/QĐ-STC ngày 28/6/2023
4	Phạm Lê Hoàng	03/01/1988	Nam	Chuyên viên phòng Phát triển kinh tế tư nhân	01003	4	3,33			01/09/2022	01003	5	3.66			01/09/2025	QĐ 3124/QĐ-SKHĐT ngày 31/12/2022
5	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	09/02/1986	Nữ	Chuyên viên phòng Kinh tế đối ngoại	01.003	4	3.33			01/09/2022	01.003	5	3.66			01/09/2025	QĐ 262/QĐ-KHĐT ngày 30/11/2022
6	Ninh Thị Ngọc Anh	10/11/1986	Nữ	Chuyên viên phòng Kinh tế đối ngoại	01.003	4	3.33			01/07/2022	01.003	5	3.66			01/07/2025	QĐ 257/QĐ-KHĐT ngày 30/11/2022
7	Nguyễn Mạnh Hà	25/08/1973	Nam	Lái xe	0.1010	8	3.31			01/09/2025	0.1010	9	3.49			01/09/2025	HĐLĐ số 07 ngày 01/7/2025
8	Bùi Quốc Tiến	05/12/1984	Nữ	Lái xe	0.1010	6	2.95			01/09/2025	0.1010	7	3.13			01/09/2025	HĐLĐ số 03 ngày 01/7/2025
II	VIÊN CHỨC																
1	Phạm Xuân Dương	10/3/1974	Nam	Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính công	01.003	9	4.98			01/08/2022	01.003	9	4.98		5%	01/08/2025	QĐ số 215/QĐ-STC ngày 04/10/2022
2	Ngô Thị Thu Quyên		Nam	Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp	1,003	4	3.33			01/07/2022	1,003	5	3.66			01/07/2025	QĐ số 46/QĐ-KHĐT ngày 14/3/2023
3	Phạm Ngọc Nam		Nam	Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp	V.05.02.07	4	3.33			01/09/2022	V.05.02.07	5	3.66			01/09/2025	QĐ số 45/QĐ-KHĐT ngày 14/3/2023

DANH SÁCH NÂNG LƯƠNG, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC QUÝ III/2025

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác	LƯƠNG, PHỤ CẤP HIỆN HƯỞNG						DỰ KIẾN NÂNG BẬC LƯƠNG, PHỤ CẤP QUÝ III/2025						Số quyết định
					Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp TN nghề (%)	PCTNV K	Thời điểm được xếp	Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp TN nghề (%)	Phụ cấp TNVK (%)	Thời điểm được hưởng và tính nâng bậc lương lần sau	
A	NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN:																
I	CÔNG CHỨC																
1	Trương Thị Mai Hạnh	28/10/1982	Nữ	Phó Trưởng phòng Doanh nghiệp	01.002	2	4,74			01/6/2022	01.002	3	5.08			01/6/2022	QĐ 41/QĐ-KHĐT ngày 14/3/2023
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	29/08/1976	Nữ	Phó Chánh Văn phòng	04.025	7	3.99			01/09/2022	04.025	8	4.32			01/09/2025	QĐ 98/QĐ-STC ngày 28/9/2022
3	Phạm Thị Thúy Hằng	08/01/1990	Nữ	Chuyên viên phòng Giá và Công sản	01.003	4	3.33			01/07/2022	01.003	5	3.66			01/07/2025	QĐ 35/QĐ-STC ngày 28/6/2023
4	Phạm Lê Hoàng	03/01/1988	Nam	Chuyên viên phòng Phát triển kinh tế tư nhân	01003	4	3,33			01/09/2022	01003	5	3.66			01/09/2025	QĐ 3124/QĐ-SKHĐT ngày 31/12/2022
5	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	09/02/1986	Nữ	Chuyên viên phòng Kinh tế đối ngoại	01.003	4	3.33			01/09/2022	01.003	5	3.66			01/09/2025	QĐ 262/QĐ-KHĐT ngày 30/11/2022
6	Ninh Thị Ngọc Anh	10/11/1986	Nữ	Chuyên viên phòng Kinh tế đối ngoại	01.003	4	3.33			01/07/2022	01.003	5	3.66			01/07/2025	QĐ 257/QĐ-KHĐT ngày 30/11/2022
II	VIÊN CHỨC																
1	Ngô Thị Thu Quyên	03/4/1986	Nam	Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp	01.003	4	3.33			01/07/2022	1,003	5	3.66			01/07/2025	QĐ số 46/QĐ-KHĐT ngày 14/3/2023
2	Phạm Ngọc Nam	06/7/1987	Nam	Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp	V.05.02.07	4	3.33			01/09/2022	V.05.02.07	5	3.66			01/09/2025	QĐ số 45/QĐ-KHĐT ngày 14/3/2023
B	NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG																
I	CÔNG CHỨC																
1	Phạm Thế Hùng	15/10/1975	Nam	Phó Chánh Văn phòng	01.003	9	4.98		6%	01/07/2024	01.003	9	4.98		7%	01/07/2025	QĐ 193/QĐ-STC ngày 25/8/2024
II	VIÊN CHỨC																
1	Phạm Xuân Dương	10/3/1974	Nam	Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính công	01.003	9	4.98			01/08/2022	01.003	9	4.98		5%	01/08/2025	QĐ số 215/QĐ-STC ngày 04/10/2022